

Số: /KH-SGDĐT

Long An, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học Tỉnh Long An năm học 2024 – 2025

Thực hiện theo Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo thông tư 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư 06); Công văn số 3935/BGDĐT ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 6116/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2023 về việc tổ chức cuộc thi KHKT cấp quốc gia học sinh trung học năm học 2023-2024, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn kế hoạch tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật (KHKT) dành cho học sinh THCS và THPT năm học 2024 - 2025 như sau:

1. Mục đích

- Khuyến khích học sinh trung học nghiên cứu khoa học (NCKH) kỹ thuật, vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống; tạo cơ hội để học sinh trung học giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT của mình; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế.

- Gắn hoạt động NCKH của học sinh với việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thúc đẩy giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM); nâng cao chất lượng dạy học.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, các tổ chức và cá nhân hỗ trợ hoạt động nghiên cứu KHKT của học sinh trung học.

2. Tổ chức triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh trung học

Để tổ chức có hiệu quả hoạt động NCKH của học sinh trung học và chuẩn bị tham gia Cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia năm học 2024-2025, Sở GD&ĐT đề nghị hiệu trưởng các đơn vị trực thuộc Sở, Trưởng phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố thực hiện như sau:

2.1. Thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai công tác NCKH cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đặc điểm của địa phương, đối tượng học sinh, chương trình, nội dung dạy học,... Lưu ý:

- Tổ chức và phát động phong trào NCKH và tham gia Cuộc thi nghiên cứu KHKT năm học 2024 – 2025;

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh nghiên cứu đầy đủ các tiêu chí đánh giá dự án quy định tại Thông tư 06.

- Khai thác hiệu quả tiềm lực của đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên có năng lực và kinh nghiệm NCKH, giáo viên đã hướng dẫn học sinh NCKH; đưa nội dung hướng dẫn học sinh NCKH vào sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn; giao nhiệm vụ cho giáo viên trao đổi, thảo luận về vấn đề thời sự, vấn đề nảy sinh từ thực tiễn, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh.

2.2. Thông báo công khai mục tiêu, nội dung, yêu cầu, tiêu chí đánh giá dự án dự thi và hình thức tổ chức Cuộc thi để giáo viên, nhân viên phát hiện, hướng dẫn học sinh lựa chọn dự án, xây dựng kế hoạch nghiên cứu. Giáo viên, nhân viên đã hướng dẫn học sinh xây dựng kế hoạch nghiên cứu báo cáo với tổ chuyên môn để tổ chuyên môn báo cáo, đề nghị hiệu trưởng đơn vị xem xét phê duyệt.

2.3. Phát triển câu lạc bộ KHKT trong trường trung học nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH; rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống.

2.4. Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng; các viện và trung tâm khoa học công nghệ; Sở Khoa học và Công nghệ; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật; Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh các huyện, thị xã, thành phố; các nhà khoa học; cha mẹ học sinh trong việc hướng dẫn và đánh giá các dự án KHKT của học sinh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho học sinh thực hiện các hoạt động NCKH.

2.5. Căn cứ vào các quy định, hướng dẫn về Cuộc thi của Bộ GD&ĐT, các đơn vị dự thi tổ chức Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học ở địa phương phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị để chọn cử các dự án tốt nhất tham gia Cuộc thi.

2.6. Hiệu trưởng các trường trung học phân công giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH; tạo điều kiện cho học sinh sử dụng các phòng thí nghiệm, thư viện và tiếp cận các nguồn tài liệu khoa học trong NCKH; Đối với giáo viên có đóng góp tích cực và có học sinh đoạt giải trong Cuộc thi có thể được xem xét ưu tiên đi học tập nâng cao trình độ, được xét tặng giấy khen, bằng khen và ưu tiên khi xét tặng các danh hiệu khác.

3. Tổ chức Cuộc thi KHKT cấp tỉnh năm học 2024 – 2025

3.1. Lĩnh vực dự thi: Theo phụ lục I, Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/04/2024 của Bộ GD&ĐT.

3.2. Nội dung thi

Nội dung thi là kết quả nghiên cứu dự án dự thi không quá 12 tháng liên tục và trong khoảng từ tháng 01 năm liền kề trước năm tổ chức Cuộc thi đến trước ngày khai mạc cuộc thi 30 ngày.

Dự án có thể của 01 học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của 02 học sinh trong cùng một đơn vị dự thi (gọi là dự án tập thể). Mỗi học sinh chỉ được tham gia 01 dự án dự thi trong 01 lần tổ chức Cuộc thi.

3.3. Người hướng dẫn nghiên cứu

Mỗi dự án dự thi có ít nhất 01 người hướng dẫn nghiên cứu là giáo viên, nhân viên có chuyên môn phù hợp với dự án thi, đang làm việc tại đơn vị nơi thí sinh đang học, do hiệu trưởng nhà trường có học sinh dự thi ra quyết định phân công. Mỗi người hướng dẫn nghiên cứu chỉ hướng dẫn 01 dự án dự thi trong 01 lần tổ chức Cuộc thi.

3.4. Thời gian và địa điểm tổ chức: dự kiến tổ chức trong tháng 12/2024 tại Sở GD&ĐT Long An.

4. Đơn vị dự thi, đối tượng, điều kiện dự thi, đăng ký dự án dự thi

4.1. Đơn vị dự thi: Mỗi Phòng Giáo Dục và Đào tạo, mỗi trường phổ thông trực thuộc Sở là một đơn vị dự thi.

4.2. Đối tượng dự thi

- Cấp trung học cơ sở: học sinh đang học lớp 8, 9;
- Cấp trung học phổ thông: học sinh đang học các lớp 10, 11 và 12.

4.3. Điều kiện dự thi

Học sinh đăng ký dự thi có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả học tập và rèn luyện cuối năm của năm học 2023-2024 đạt từ mức khá trở lên.
- Tự nguyện tham gia và được chọn vào đội tuyển của đơn vị dự thi.
- Học sinh được chọn dự thi cấp quốc gia phải có kết quả học tập và rèn luyện học kỳ I của năm học 2024-2025 đạt từ mức khá trở lên.

4.4. Đăng kí dự án dự thi:

a) Số lượng dự án đăng ký dự thi: Từ kết quả Cuộc thi cấp cơ sở, các phòng GD&ĐT, các trường phổ thông trực thuộc Sở lựa chọn các dự án tập thể, cá nhân có kết quả cao tham gia Cuộc thi cấp tỉnh. Số lượng dự án dự thi cấp tỉnh quy định như sau: Mỗi phòng GD&ĐT được đăng ký tối đa 03 dự án, mỗi trường phổ thông trực thuộc Sở được đăng ký tối đa 02 dự án; riêng trường THPT chuyên Trần Văn Giàu, các trường THPT tham gia Đề án phát triển trường THPT hoạt động theo định hướng chất lượng cao đăng ký tối đa 06 dự án.

b) Hồ sơ dự án đăng ký dự thi

Hồ sơ dự thi gồm:

- Quyết định của người đứng đầu đơn vị dự thi cử các dự án tham dự Cuộc thi.

- Giấy xác nhận kết quả học tập, rèn luyện của thí sinh có chữ ký của người đứng đầu đơn vị.

Hồ sơ dự án dự thi gồm:

- Thuyết minh về việc đăng ký, phê duyệt và lựa chọn dự án dự thi tại đơn vị theo quy định tại Điều 12, Quy chế kèm theo Thông tư số 06.

- Kế hoạch nghiên cứu đã được người đứng đầu đơn vị phê duyệt.

- Báo cáo kết quả thực hiện dự án dự thi bao gồm các nội dung cơ bản sau: Câu hỏi nghiên cứu (đối với dự án khoa học) hoặc vấn đề nghiên cứu (đối với dự án kỹ thuật); thiết kế và phương pháp nghiên cứu; thực hiện thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (đối với dự án khoa học) hoặc chế tạo và kiểm tra (đối với dự án kỹ thuật).

c) Các đơn vị dự thi gửi Hồ sơ dự án đăng kí dự thi về Sở GD&ĐT (Phòng Giáo dục trung học) file mền và file PDF qua địa chỉ mail phonggdtrh.solongan@longan.edu.vn hạn cuối ngày 26/11/2024.

5. Tổ chức thi, chấm thi chọn dự án

5.1. Tổ chức thi

Căn cứ vào số lượng dự án dự thi cấp tỉnh, Sở GD&ĐT thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo. Thực hiện chọn dự án dự thi theo quy trình sau:

- Ban tổ chức thu nhận, tổng hợp, quản lý hồ sơ dự thi.

- Ban tổ chức thực hiện thẩm định hồ sơ dự thi theo quy định tại Thông tư 06.

- Giám khảo là chuyên viên, giảng viên, giáo viên có chuyên môn phù hợp với các lĩnh vực của Cuộc thi, có ít nhất 02 giám khảo của mỗi lĩnh vực nghiên cứu chấm các dự án, đề xuất giải của các dự án, đề xuất dự án tham gia Cuộc thi NCKH, kỹ thuật cấp quốc gia.

5.2. Chấm thi chọn dự án

Tiêu chí đánh giá dự án dự thi quy định tại Thông tư 06

6. Quy chế Cuộc thi KHKT

Căn cứ vào Quy chế Cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Tổ chức thực hiện

- Trường phòng Giáo dục và Đào tạo, hiệu trưởng các trường phổ thông trực thuộc Sở: tổ chức tập huấn, hỗ trợ định hướng nghiên cứu cho học sinh có ý tưởng nghiên cứu KHKT, triển khai, tổ chức Cuộc thi cấp trường, cấp huyện (cấp THCS), chọn dự án dự thi cấp tỉnh.

- Thời gian, địa điểm tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh:

+ Các đơn vị nộp hồ sơ dự thi hạn cuối ngày 26/11/2024.

+ Thành lập Ban tổ chức, Ban Giám khảo Cuộc thi cấp tỉnh từ ngày 21-25/11/2024.

+ Thẩm định hồ sơ dự thi từ ngày 27/11/2024 đến 05/12/2024

+ Thời gian chấm sản phẩm dự thi: bắt đầu chấm thi từ ngày 09-11/12/2024.

+ Địa điểm: Hội trường Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian, địa điểm tham gia Cuộc thi cấp quốc gia: thông báo sau.

- Quá trình tổ chức Cuộc thi các cấp đảm bảo tính khách quan, công bằng, chính xác, có tính giáo dục và tính khoa học cao.

- Kinh phí phục vụ công tác NCKH trích từ các nguồn ngân sách nhà nước dành cho các hoạt động thường xuyên phục vụ dạy học của nhà trường theo quy chế chi tiêu nội bộ, nguồn tài trợ của các tổ chức, đoàn thể, cá nhân hợp pháp.

- Các trường phổ thông trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch, lập dự trù kinh phí, chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất để tổ chức Cuộc thi cấp cơ sở cho học sinh THPT; Ban hành các quyết định thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch, lập dự trù kinh phí, chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất để tổ chức Cuộc thi cấp huyện, thị xã, thành phố cho học sinh lớp 8, 9; Ban hành các quyết định thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo.

8. Cơ cấu giải thưởng: Tổng số giải tối đa không quá 60% tổng số dự án dự thi. Trong đó, số giải Nhất không vượt quá 10% tổng số giải; số giải Nhì, giải Ba, giải Tư mỗi loại giải không vượt quá 30% tổng số giải.

Sở GD&ĐT đề nghị hiệu trưởng các đơn vị triển khai tốt Kế hoạch này và xem đây là một trong những hoạt động thực hiện nhiệm vụ của năm học 2024-2025. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) điện thoại 0723.826.180 để kịp thời hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Vụ GDTrH (để báo cáo);
- GD, P. GD;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thị Dạ Thảo

KẾ HOẠCH THỜI GIAN
Tổ chức Cuộc thi nghiên cứu KHKT dành cho học sinh trung học
năm học 2024-2025

(Kèm theo kế hoạch số: /KH-SGDĐT, ngày /9/2024 của Sở GD&ĐT)

STT	Thời gian	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1	9/2024	Triển khai cấp trường	Các cơ sở giáo dục	
2	9/2024	Hỗ trợ, định hướng nghiên cứu cho học sinh	Các cơ sở giáo dục	
3	10/2024	Tổ chức Cuộc thi cấp trường	Các cơ sở giáo dục	
4	11/2024	Tổ chức Cuộc thi cấp huyện, thị xã, thành phố	Phòng GD&ĐT	
5	26/11/2024	Hạn cuối các đơn vị hồ sơ dự thi (hồi sơ gửi qua mail gồm file mềm và file PDF)	Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc Sở	
6	25/11/2024	Thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo	Sở GD&ĐT	
7	27/11/2024-05/12/2024	Thẩm định hồ sơ dự thi	Ban tổ chức	
8	06/12/2024	- Họp Ban tổ chức, Ban Giám khảo - Giám khảo nghiên cứu các dự án thuộc lĩnh vực phụ trách	Ban tổ chức, Ban Giám khảo	
9	09-11/12/2024	- Trưng bày các dự án dự thi - Tổ chức chấm thi các dự án - Ban Giám khảo đề xuất giải các dự án	Ban Giám khảo, thí sinh dự thi	
10	12/12/2024	Ban giám khảo đề xuất các dự án cử dự thi cấp quốc gia. Lãnh đạo Sở phê duyệt danh sách dự án dự thi quốc gia.	Ban Giám khảo Sở GD&ĐT	
11	Từ tháng 01-02/2025	- Hoàn thiện hồ sơ dự thi cấp quốc gia - Nộp hồ sơ dự thi cấp quốc gia	Sở GD&ĐT, các dự án được chọn	
12	Tháng 3/2025	Tham gia dự thi cấp quốc gia (dự kiến)	Theo Quyết định	

PHỤ LỤC 1
CÁC LĨNH VỰC CỦA CUỘC THI

(Kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lý; Hệ thống và tiến hóa;...
	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lý; Tâm lý nhận thức; Tâm lý xã hội và xã hội học;...
	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lý học và Bệnh lý học;...
	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lý tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
	Sinh học trên máy tính và Sinh -Tin	Kỹ thuật Y sinh; Dược lý trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...
	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
	Năng lượng: Vật lý	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...
	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...
	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
	Vật lý và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lý nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lý trên máy tính; Vật lý thiên

		văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lí hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lí lí thuyết;...
	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Môi liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lí thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lí thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
	Y học chuyên dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

PHỤ LỤC 2

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN DỰ THI

(Kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 04 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Dự án khoa học	Dự án kỹ thuật
1. Câu hỏi nghiên cứu (10 điểm)	1. Vấn đề nghiên cứu (10 điểm)
<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu cụ thể và rõ ràng; - Xác định được sự đóng góp vào lĩnh vực nghiên cứu; - Có thể đánh giá được bằng các phương pháp khoa học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được sự đòi hỏi thực tế và vấn đề cần giải quyết; - Xác định các tiêu chí cho giải pháp giải quyết vấn đề; - Lí giải được sự cấp thiết của vấn đề cần giải quyết.
2. Thiết kế và phương pháp (15 điểm)	
<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch nghiên cứu được thiết kế và các phương pháp thu thập dữ liệu tốt; - Các tham số, thông số và biến số phù hợp và hoàn chỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm tòi các phương án khác nhau để giải quyết vấn đề; xác định giải pháp giải quyết vấn đề; - Phát triển nguyên mẫu/mô hình theo giải pháp giải quyết vấn đề.
3. Thực hiện: thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (20 điểm)	3. Thực hiện: chế tạo và kiểm tra (20 điểm)
<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập dữ liệu bảo đảm tính khách quan, tính có thể lặp lại của kết quả; - Dữ liệu thu thập đủ hỗ trợ cho giải thích và các kết luận; - Áp dụng các phương pháp toán học và thống kê phù hợp để phân tích dữ liệu một cách hệ thống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên mẫu/mô hình được chế tạo chứng minh được giải pháp giải quyết vấn đề đã xác định và thiết kế; - Nguyên mẫu/mô hình đã chế tạo được kiểm tra trong nhiều điều kiện/thử nghiệm. - Nguyên mẫu/mô hình đã chế tạo chứng minh được sự hoàn chỉnh về công nghệ.
4. Tính sáng tạo 20 điểm	
Dự án chứng minh tính sáng tạo trong một hay nhiều tiêu chí ở trên.	
5. Trình bày (35 điểm)	
a) Áp phích (Poster) (10 điểm)	
<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí về nội dung thể hiện theo tiêu chí đánh giá dự án; - Rõ ràng của các hình ảnh, đồ thị và chú thích, 	

b) Phỏng vấn (25 điểm)

- Trả lời rõ ràng, súc tích, sâu sắc các câu hỏi;
- Hiểu biết cơ sở khoa học liên quan đến dự án;
- Hiểu biết về sự giải thích dữ liệu và hạn chế của các kết quả, kết luận;
- Mức độ đóng góp độc lập của học sinh trong thực hiện dự án;
- Chất lượng của các ý tưởng cho nghiên cứu tiếp theo;
- Mức độ đóng góp và hiểu biết về dự án của tất cả các thành viên đối với các dự án tập thể.

PHỤ LỤC 3

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ DỰ THI

Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2024-2025

TT	Tên dự án dự thi	Lĩnh vực dự thi	Số lượng thí sinh	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Trường	Học tập cuối năm học 2023-2024	Rèn luyện cuối năm học 2023-2024	Họ tên người hướng dẫn	Đơn vị công tác của người hướng dẫn
1											
2											
...											

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)